

Số: /BC-UBND

Thạch An, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/01/2024 của UBND huyện về Cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2024; Công văn số 741/SNV-CCHC ngày 13/4/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về việc hướng dẫn chế độ báo cáo Công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân huyện Thạch An báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo

- Việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch CCHC hằng năm; các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc triển khai công tác CCHC:

Trong quý III, UBND huyện đã ban hành các văn bản cụ thể:

+ Công văn số 1153/TP ngày 11/6/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ;

+ Công văn số 1255/HĐPH ngày 25/6/2024 về việc triển khai tài liệu "Quy trình cơ bản phổ biến, giáo dục pháp luật ở cấp cơ sở";

+ Công văn số 1142/UBND-NV ngày 11/6/2024 về việc triển khai khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện thông qua ứng dụng quét mã QR;

+ Kế hoạch số 1303/KH-UBND ngày 28/6/2024 về Cải thiện chỉ số Cải cách hành chính huyện Thạch An năm 2024, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1519/KH-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng

+ Kế hoạch số 1433/KH-UBND ngày 15/7/2024 triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 -2030" trên địa bàn huyện Thạch An;

+ Công văn số 1450/UBND-NV ngày 17/7/2024 về việc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2024;

+ Công văn số 1609/UBND-NV ngày 07/8/2024 về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2024;

+ Công văn số 1127/UBND-VP ngày 07/6/2024 về việc triển khai chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Công văn số 1643/UBND-VP ngày 15/8/2024 về việc đôn đốc rà soát, đánh giá TTHC năm 2024;

+ Báo cáo số 518/BC-UBND ngày 25/8/2024 về báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Thạch An.

+ Công văn số 1378/UBND-VP ngày 08/7/2024 về việc cập nhật Danh mục TTHC thuộc các ngành Công thương; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông;

+ Công văn số 1688/UBND-VP ngày 21/8/2024 về việc cập nhật, công khai Danh mục TTHC thuộc ngành NN&PTNT; TN&MT; Nội vụ;

- Việc bố trí nguồn lực triển khai: Cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong việc thực hiện nhiệm vụ của huyện, do đó cần sự phối hợp của tất cả các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC gồm các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Khảo sát đánh giá sự hài lòng của cơ quan, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện đã phát phiếu khảo sát (bằng phiếu giấy hoặc thông qua ứng dụng quét mã QR). Kết quả từ 05/6/2024 đến 04/9/2024 đã phát và thu về được 80 phiếu khảo sát (68 khảo sát phiếu giấy; 12 khảo sát bằng mã QR) với 100% phiếu được đánh giá từ hài lòng trở lên, không có phiếu nào đánh giá không hài lòng.

- Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm: Kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện đề ra 56 nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CCHC, đảm bảo gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đến thời điểm hiện tại UBND huyện đã thực hiện hoàn thành 40/56 nhiệm vụ đạt 71,4% KH.

2. Công tác kiểm tra CCHC

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 29/3/2024 về việc kiểm tra công tác thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính và công tác cải cách hành chính năm 2024 và dự kiến tổ chức kiểm tra từ ngày 18/9/2024.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC

Trong quý, huyện đã đăng 05 tin bài chuyên đề về CCHC trên trang thông tin điện tử huyện (gồm các tin: Thạch An giải quyết trên 3.900 hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính tỉnh Cao Bằng năm 2024; Hướng ứng tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu CCHC tỉnh Cao Bằng năm 2024; Đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2024) thường xuyên tuyên truyền phổ biến, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền phục vụ, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, cải thiện môi trường đầu tư; giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong CCHC ở cơ sở, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cơ quan, đơn vị trong thực hiện

CCHC thông qua các cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ; hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, ...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Tình hình triển khai và kết quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Trong quý, UBND huyện không có văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Kết quả công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: ban hành Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Thạch An ban hành kỳ 2019-2023.

- Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật: Chỉ đạo, hướng dẫn công chức chuyên môn các xã, thị trấn tự kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Trong quý III, phối hợp với UBND tỉnh tổ chức 01 hội nghị trực tuyến triển khai văn bản pháp luật quý II năm 2024 tại điểm cầu cấp huyện với 26 đại biểu tham dự; cấp xã tổ chức 14 cuộc trực tuyến với 195 đại biểu tham dự, 38 cuộc trực tiếp với 2.478 đại biểu tham dự, tổ chức lồng ghép triển khai các văn bản pháp luật trong các cuộc sinh hoạt cộng đồng dân cư, sinh hoạt văn hóa...

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản¹ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá đơn giản hoá thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều về kiểm soát thủ tục hành chính và đề xuất phương án đơn giản hóa, tập trung vào những lĩnh vực: Nội vụ, Văn hóa thông tin, Tài nguyên và Môi trường, lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp... qua quá trình rà soát về các yếu tố cấu thành, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và các điều kiện thực hiện TTHC các phòng chuyên môn cấp huyện đề xuất phương án đơn giản hóa 15 TTHC, cấp xã 58 TTHC².

¹ Công văn số 1127/UBND-VP ngày 07/6/2024 về việc triển khai chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1643/UBND-VP ngày 15/8/2024 về việc đôn đốc rà soát, đánh giá TTHC năm 2024;

² Báo cáo số 518/BC-UBND ngày 25/8/2024 về báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Thạch An.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

Thường xuyên cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương³: Tổng số 449 thủ tục, cụ thể:

- Số TTHC cấp huyện: 236 thủ tục.
- Số TTHC cấp xã: 142 thủ tục (trong đó Công an là 19 thủ tục).
- Số TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương: 71 thủ tục (Trong đó: Công an: 37 thủ tục; BHXH: 10 thủ tục; Đất đai (VP ĐKĐĐ): 24 thủ tục).

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp:
 - + Để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định⁴.
 - + Cấp huyện: Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các Thông tư, văn bản chỉ đạo có liên quan, UBND huyện đã bố trí địa điểm Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại tầng 1 Bưu điện huyện nhằm thuận tiện cho việc thực hiện TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; ban hành Quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo quy định; UBND huyện đã cử công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC, đồng thời có văn bản hướng dẫn chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện theo quy định.
 - + Cấp xã: 14/14 đơn vị đã kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả khi có sự thay đổi về nhân sự.
 - + Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện đã bố trí phòng làm việc (diện tích khoảng 30 m²) tại Bưu điện huyện Thạch An và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” gồm: 01 điện thoại bàn, 02 máy tính, 01 máy in, 01 máy scan, 01 kios tra cứu thông

³ Công văn số 1378/UBND-VP ngày 08/7/2024 về việc cập nhật Danh mục TTHC thuộc các ngành Công thương; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Công văn số 1688/UBND-VP ngày 21/8/2024 về việc cập nhật, công khai Danh mục TTHC thuộc ngành NN&PTNT; TN&MT; Nội vụ;

⁴ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC; Kế hoạch số 859/KH-UBND ngày 06/7/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Thạch An.

tin, bàn quầy giao dịch, ghế ngồi, ghế chờ... Các xã, thị trấn trang thiết bị cần thiết để giải quyết công việc vẫn chưa được trang bị đầy đủ cụ thể: một số đơn vị chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, máy scan, kios...; phòng làm việc mặc dù được xây mới nhưng do thiết kế chật hẹp nên không phù hợp với Bộ phận một cửa cấp xã. Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đã triển khai thực hiện Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp đúng hướng dẫn quy định.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại cơ quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (tính từ ngày 05/6/2024 - 04/9/2024):

(Có biểu phụ lục số II, III kèm theo).

- Việc xử lý hồ sơ trễ hạn của công dân trên hệ thống do một số CBCC bận công việc chuyên môn khác nên đã sơ suất quên xử lý trên hệ thống, trên thực tế hồ sơ đã được giải quyết và đơn vị giải quyết hồ sơ trễ hạn đã có giấy xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả cho công dân. Đồng thời lãnh đạo UBND huyện chỉ đạo CBCC tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, xã nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu không được xảy ra việc đề hồ sơ trễ hạn trên hệ thống.

- Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: UBND huyện đã tiến hành niêm yết công khai địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC và trên Trang Thông tin điện tử của huyện. Trong quý, UBND huyện Thạch An và UBND các xã, thị trấn không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định hành chính và hành vi hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Hoàn thiện ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ cho 10/12 cơ quan, đơn vị; đang thực hiện quy trình đối với 01 đơn vị (Thanh tra huyện); 01 đơn vị (Văn phòng HĐND&UBND huyện) chưa có văn bản quy định thực hiện.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Không có.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương: Căn cứ tổng số biên chế được UBND tỉnh giao, UBND huyện đã ban hành Quyết định giao biên chế năm 2024 cho các cơ quan trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết quả sử dụng biên chế như sau:

+ Biên chế công chức giao năm 2024⁵: 80 biên chế. Tính đến ngày 04/6/2024 đã sử dụng là 75/80 biên chế (93,8%); số chưa sử dụng là 05 biên chế.

⁵ Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2024; Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện

+ Đối với số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được giao trong năm 2024⁶: 707 biên chế, trong đó: 676 biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; 31 biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp. Tính đến ngày 06/9/2024 đã sử dụng là 650/707 biên chế (92,8%); số chưa sử dụng là 57 biên chế (8,0%).

- Về tình giản biên chế: Căn cứ quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, huyện đã giải quyết tình giản biên chế cho 05 CCVC đăng ký nghỉ đợt 2/2024; xây dựng kế hoạch và trình phê duyệt đợt 1/2025 cho 07 CBCCVC (Trong đó, đã trình Sở Nội vụ thẩm định tình giản biên chế đợt 1 năm 2025 đối với 02 trường hợp).

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở cơ quan, địa phương: các quy định về phân cấp quản lý nhà nước luôn được Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt: Biên chế hành chính 75/80 đạt 93,8% KH; Sự nghiệp giáo dục 627/677 đạt 92,6% KH; Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao - Truyền hình 11/16 đạt 68,75% KH; Kinh tế 12/13 đạt 92,3% KH; Sự nghiệp khác 01 biên chế đạt 100%; Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thực hiện 12/12 đạt 100%. Hiện nay, huyện đang thực hiện quy trình tổ chức kỳ tiếp nhận vào làm viên chức Ban quản lý Dự án đầu tư và Xây dựng năm 2024 cho 04 vị trí việc làm cần tiếp nhận.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Ủy ban nhân dân huyện hoàn thiện quy trình bổ nhiệm 01 Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Kết quả thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và tuyển chọn, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo: Ủy ban nhân dân huyện Thạch An chuyển từ chức danh nghề nghiệp viên chức bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với 01 công chức lãnh đạo quản lý sau khi có phê duyệt phương án xếp lương của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng theo quy định, trình Sở Nội vụ nhu cầu thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính 06 người, từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên 03 người.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương: Nhìn chung, CBCCVC thực hiện tốt kỷ luật kỷ cương hành chính, chấp hành tốt giờ giấc làm việc, trong quý III không có tình trạng cán bộ công chức viên chức vi phạm bị xử lý kỷ luật.

⁶ Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND huyện về việc điều chỉnh số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức hội có tính chất đặc thù năm 2024;

- Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức: Trong quý, UBND huyện đã cử 51 cán bộ công chức tham gia tập huấn lớp bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ trong thực thi công vụ.

- Về công chức cấp xã: Số lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2024⁷ là 278 biên chế. Tính đến ngày 04/9/2024 đã sử dụng là 266/278 biên chế (95,7%); số chưa sử dụng là 12 biên chế (4,3%) (đang thực hiện quy trình tuyển dụng 02 công chức xã). Hiện nay số cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn $266/266 = 100\%$. Việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại cơ quan, địa phương:

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao: Tổng thu NSNN (tính đến 31/8/2024): 581,732/668,394 triệu đồng đạt 87,05% dự toán. Trong đó: Thu trên địa bàn 16,717/20,200 triệu đồng đạt 82,8% dự toán. Tổng chi: 348,407/662,910 triệu đồng đạt 52,6% dự toán.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Tính đến hết ngày 31/8/2024, vốn đầu tư phát triển giải ngân đạt 86,938/142,666 triệu đồng, bằng 60,9% KH giao;

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản công theo cáo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có sự phân công trách nhiệm của từng đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc mua sắm tài sản công được thực hiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, tài sản đưa vào sử dụng được thực hiện công khai theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Để thực hiện tốt công tác liên quan đến lĩnh vực Chính quyền điện tử, Chính quyền số, ngay từ đầu năm huyện đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện⁸. Trong đó đề ra các mục tiêu cụ thể về Ứng dụng CNTT trong cơ quan nội bộ, Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp và an toàn thông tin mạng. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan liên quan, các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 phù hợp với điều kiện của địa phương.

⁷ Quyết định số 3216/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn huyện Thạch An năm 2024

⁸ Kế hoạch số 2259/KH-UBND, ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024; Kế hoạch số 528/KH-UBND ngày 22/3/2024 về Kế hoạch chuyển đổi số huyện Thạch An năm 2024.

6.1. Ứng dụng CNTT trong cơ quan nội bộ

- 100% văn bản gửi đi của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được gửi dưới dạng điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản ioffice (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

+ Cấp huyện: Tổng số văn bản đi 1718, văn bản đi hoàn toàn điện tử 2037=99,94%, trong đó: Tỷ lệ văn bản đi có ký số: 1710/1718=99,53%, tỷ lệ văn bản không ký số 8/1718=0,47%.

+ Cấp xã: Tổng số văn bản đi 2066, văn bản đi hoàn toàn điện tử 2037=98,6%. Trong đó: Tỷ lệ văn bản đi có ký số: 2051/2066=99,27%, Tỷ lệ văn bản đi không ký số: 14/2066=0,68%.

- 100% các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được cung cấp và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ. Chữ ký số chuyên dùng Chính phủ toàn huyện được cấp: 328 chữ ký số trong đó: 266 chữ ký số cá nhân, 62 chữ ký số tổ chức (Các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: 32 chữ ký số tổ chức, 93 chữ ký số cá nhân cho hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các đơn vị trường học trên địa bàn huyện).

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được trang bị máy tính để phục vụ công việc và kết nối mạng Internet, đáp ứng xây dựng chính quyền điện tử; trên 85% máy tính của CBCCVC được cài đặt phần mềm diệt Virus có bản quyền hoặc cài đặt phần mềm phòng chống mã độc do tỉnh triển khai.

- Trên 85% hồ sơ công việc tại UBND huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi, danh mục bí mật nhà nước).

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tiếp tục sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành đã có; tăng cường nghiên cứu, học hỏi, ứng dụng các phần mềm phục vụ cho công việc nhằm ứng dụng đẩy mạnh CNTT, nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa công tác chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- 100% báo cáo định kỳ được quy định theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

6.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện cung cấp các thông tin theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng trên trang thông tin điện tử huyện, trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác quản lý, vận hành trang thông tin điện tử cấp xã: Gồm 14 đơn vị, chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được thực hiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh.

- Trên 50% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần; tối thiểu 80% tổ chức và cá nhân hài lòng về việc giải quyết TTHC của UBND huyện.

+ Cấp huyện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 146 hồ sơ. Tỷ lệ DVCTT một phần và DVCTT toàn trình: $145/146=99,3\%$.

+ Cấp xã: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1692 hồ sơ. Tỷ lệ DVCTT một phần và DVCTT toàn trình: $1689/1689=100\%$.

- Tình hình số hóa hồ sơ thủ tục hành chính: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt: 97,36%, Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt: 95,48%.

- Thanh toán trực tuyến: Theo ghi nhận trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 86,87% với 1.217 hồ sơ thanh toán trực tuyến.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

6.3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Triển khai đầy đủ các hướng dẫn phòng chống mã độc của cấp tỉnh đến các cơ quan, đơn vị, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; cử 02 cán công chức tham gia diễn tập an toàn thông tin mạng.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT và truyền truyền của huyện cơ bản đáp ứng được nhu cầu CNTT trên địa bàn. Trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước đã được các cơ quan, đơn vị đầu tư mua sắm và trang bị, cấu hình của các máy vi tính phù hợp với điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc thực hiện nhiệm vụ được ban hành kịp thời, hiệu quả.

- Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác kiểm tra, rà soát văn bản được triển khai thường xuyên.

- Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã được kiện toàn kịp thời khi có thay đổi nhân sự, hoạt động ngày càng hiệu quả, thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, tỷ lệ hồ tiếp nhận sơ trực tuyến một phần và toàn trình qua cổng dịch vụ công cao, tỷ lệ thanh toán trực tuyến cao. Một số xã, thị trấn đã thực hiện có hiệu quả cao việc tiếp nhận thủ tục hành chính qua Hệ thống

Một cửa điện tử VNPT-iGate, góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện.

- Việc niêm yết địa chỉ tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân, tổ chức về quy định hành chính được thực hiện nghiêm túc.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC đã được quan tâm thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú đa dạng.

- Triển khai thực hiện đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện như: thực hiện nghiêm túc danh mục vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức để làm cơ sở cho việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh, vị trí việc làm; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, kế hoạch bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo thực hiện nghiêm việc chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính

- Còn số ít lãnh đạo và cán bộ, công chức một số đơn vị chưa thật sự quan tâm và dành thời gian thỏa đáng cho công tác này, chưa coi hoạt động kiểm soát TTHC là một trong những nhiệm vụ chính của cơ quan, đơn vị. Vì vậy, kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC còn hạn chế.

- Công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thời gian dành cho hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC không nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo, tiến độ thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Công tác thông tin tuyên truyền đến người dân tại các xã, thị trấn vẫn chưa được sâu, rộng nên người dân ít sử dụng dịch vụ trực tuyến; phần lớn người dân vẫn có thói quen đến trực tiếp các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính để làm trực tiếp, tâm lý còn e ngại; sợ mất giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ và chưa quen khi đến Bưu điện để gửi hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính. Một số thủ tục hành chính có yêu cầu cao về mặt hồ sơ người dân vẫn muốn gặp trực tiếp cơ quan giải quyết TTHC để được tư vấn.

- Cơ sở vật chất phục vụ công tác kiểm soát CCHC mặc dù được quan tâm nhưng chưa đáp ứng được tình hình thực tế: máy scan chưa đáp ứng được khi tiếp nhận hồ sơ, Kios tra cứu thông tin chưa phát huy hiệu quả; cấp xã, trang thiết bị cần thiết để giải quyết công việc vẫn chưa được trang bị đầy đủ cụ thể: Chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, máy scan...; phòng làm việc mặc dù được xây mới nhưng do thiết kế chật hẹp nên không phù hợp với Bộ phận một cửa cấp xã, cán bộ đầu mối của các đơn vị chưa chủ động phối hợp với các bộ phận chuyên môn khác để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Mạng internet đôi khi chưa ổn định, chậm, yếu, cơ sở vật chất mới chỉ đáp ứng nhu tối thiểu để thực hiện nhiệm vụ.

- Kinh phí giao tự chủ theo định mức chi thường xuyên còn hạn hẹp, các đơn vị có nguồn kinh phí tiết kiệm được ít nên khi chi thu nhập tăng thêm không cao, vì vậy chưa động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhiệt tình, hăng say trong công việc. Định mức chi quản lý hành chính hàng năm của các đơn vị thấp, một số đơn vị kinh phí hoạt động thường xuyên không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cần phải bổ sung. Công tác quản lý tài sản công tại một số đơn vị chưa được rõ ràng, một số tài sản khi cần thanh lý không có thông tin cụ thể, không có nguyên giá.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính, các Kế hoạch chuyên đề theo từng nội dung Cải cách hành chính năm 2024 của huyện.

2. Các cơ quan tham mưu các lĩnh vực CCHC của huyện khẩn trương, nghiêm túc bám sát các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch CCHC năm 2024, chủ động tham mưu cho UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo các phòng ban, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đảm bảo theo kế hoạch.

3. Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn chú trọng, đẩy mạnh nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chủ động chỉ đạo cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2024; Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ đã xây dựng tại Kế hoạch CCHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

4. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC; kịp thời cập nhật, công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn; công khai minh bạch TTHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, dễ hiểu và dễ thực hiện. Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

5. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch, tập trung vào việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ CCHC, đẩy mạnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ tại cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

7. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tiếp tục giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

8. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông

tin mạng năm 2024 nhằm tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành từ huyện đến xã; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử văn bản ký số thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị. Đôn đốc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch.

9. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính Quý III năm 2024 của UBND huyện Thạch An./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc